

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/HS-PT

Ngày: 18/01/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Cao Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Trần Hưng Bính và ông Nguyễn Thanh Lộc.

-Thư ký phiên tòa : Bà Lê Thị Tú Loan , Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Văn Trúc, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 160/2018/TLPT-HS ngày 07 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Lê Văn T do có kháng cáo đối với bản án hình sự số 44/2018/HS-ST ngày 25 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Văn T, sinh ngày 30 tháng 01 năm 1995 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Tổ 2, khu vực 1, phường An T, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp:Thợ hồ; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn T1 và bà Nguyễn Thị P; chưa có vợ, con; tiền án: 02 [Ngày 13/5/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 93/2015/HS - ST; ngày 20/9/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 207/2017/HS-ST (lần phạm tội này bị cáo chiếm đoạt tài sản dưới 2.000.000 đồng)], tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 03/7/2018, tạm giam ngày 06/7/2018. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 00 phút, ngày 03/7/2018, Lê Văn T điều khiển xe mô tô biển số 75H1 – 5296 chở bà Nguyễn Thị P (mẹ của T) đi làm ở khu vực đường Nguyễn Sinh C, phường Võ D, thành phố Huế. Sau đó, Thừa điều khiển xe mô tô đi về đường Tỉnh Lộ 10 thuộc xã Phú M, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế mục đích tìm kiếm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến trước khu vực nhà anh Nguyễn Trường G trú tại: Thôn Phước L, xã Phú M, huyện Phú Vang, Thừa quan sát thấy cửa nhà mở nhưng không có người, nên dừng xe ngoài đường rồi đi bộ vào trong nhà. Khi vào trong, thấy anh G đang nằm ngủ ở chiếc nệm dưới nền nhà, dưới chân tủ gần nơi anh G nằm có một chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy S6 đang cắm sạc, nên T đã lén lút lấy điện thoại giấu vào trong túi quần rồi đi ra xe để trốn thoát. Lúc này, chị Trần Thị K ở nhà sát bên trông thấy đã truy hô, anh G tỉnh dậy chạy ra bắt giữ T cùng toàn bộ tang vật. Sau đó, trình báo cơ quan Công an xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 37/KL-HĐĐG ngày 04/7/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Vang kết luận: Chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy S6 tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là: 2.320.000 đồng.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng;

- 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy S6 màu vàng nhạt. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Vang đã trả lại cho anh Nguyễn Trường G.

- 01 (Một) xe mô tô Dream nhãn hiệu JIULONG, biển số 75H1 – 5296. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Vang đã trả lại cho ông Lê Văn T1 (ba ruột của bị cáo).

* Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho Lê Văn T.

Tại bản án sơ thẩm số 44/2018/HS-ST ngày 25/10/2018, Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T 01 năm tù; thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày bắt tạm giữ 03/7/2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 06/11/2018 bị cáo Lê Văn T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo của mình. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có quan điểm giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Văn T có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và nằm trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ. Xét Bản án sơ thẩm số

44/2018/HS-ST ngày 25/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Vang đã xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật. Bản án sơ thẩm cũng đã xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Lê Văn T 01 năm tù là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp được chứng cứ, tài liệu gì mới để xem xét; do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Văn T nộp trong thời hạn và đúng thủ tục theo quy định của pháp luật nên hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm như sau:

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Văn T tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 03/7/2018, tại thôn Phước L, xã Phú M, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế, bị cáo T đã có hành vi lén lút vào nhà và chiếm đoạt của anh Nguyễn Trường G 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy S6. Theo bản kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐG ngày 04/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phú Vang, kết luận: Chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy S6 có giá trị là: 2.320.000 đồng.

Với hành vi trên, Tòa án nhân dân huyện Phú Vang đã xét xử bị cáo Lê Văn T về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Văn T, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo hộ, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên đã bất chấp pháp luật dẫn đến việc phạm tội. Khi phạm tội bị cáo đã bị kết án về tội: “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo đã phạm vào tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, do đó Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm tù là đã xem xét đúng tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo cũng như về đặc điểm nhân thân; đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tài liệu gì mới và cũng không phát sinh thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Do đó, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3]Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên buộc bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 44/2018/HS-ST ngày 25/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015;

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 01 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 03/7/2018.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 đồng.

3.Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ I TANDTC;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT- Huế
- Phòng PV27 CA tỉnh TT- Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT-Huế;
- TAND huyện Phú Vang;
- VKSND huyện Phú Vang;
- Công an huyện Phú Vang;
- Chi cục THADS huyện Phú Vang;
- Bị cáo;
- Lưu Tòa HS, HSVA;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Trương Cao Sơn